

Số: 57/2024/QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 30 tháng 10 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Bãi bỏ Quyết định số 30/2023/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2023  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng quy định hệ số điều chỉnh  
giá đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật bãi bỏ một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính  
quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm  
2015; Luật bãi bỏ một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật  
ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung  
một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15,  
Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15, Luật Các tổ chức tín dụng số  
32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2024 của  
Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của  
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của  
Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ Nghị quyết số 89/2024/NQ-HĐND ngày 14 tháng 10 năm 2024  
của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng bãi bỏ Nghị quyết số 96/2023/NQ-HĐND  
ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng thông qua  
hệ số điều chỉnh giá đất năm 2024 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 3516/TTr-STC  
ngày 25 tháng 10 năm 2024.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Bãi bỏ toàn bộ Quyết định số 30/2023/QĐ-HĐND ngày 21 tháng  
12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng quy định hệ số điều chỉnh giá đất  
năm 2024 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 30 tháng 10 năm 2024.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cá nhân, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - BTP;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT, Ủy viên UBND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- VP UBND tỉnh: Các PCVP, CV NCTH; TTTT;
- Lưu: VT, NĐ (TT).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Hoàng Xuân Ánh**